|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH ĐỒNG NAI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 64/NQ-HĐND |  | *Đồng Nai, ngày 11 tháng 12 năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quyết định** **biên chế công chức** **trong cơ quan của Hội đồng nhân dân,**

**Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**KHÓA X KỲ HỌP THỨ 22**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 ngày 11 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm biên chế công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 70-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị;*

*Căn cứ Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2026;*

*Căn cứ Quy định số 19-QĐ/TU ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý biên chế trong hệ thống chính trị của tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 1965-QĐ/TU ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao biên chế các cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và khối chính quyền địa phương năm 2025;*

*Xét Tờ trình số 179/TTr-UBND ngày 26/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự thảo Nghị quyết quyết định biên chế công chức trong cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện; phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm 2025; Báo cáo thẩm tra số 819/BC-BPC ngày 09/12/2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

# Điều 1. Quyết định biên chế công chức trong cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện năm 2025 là: 2.942 chỉ tiêu *(Phụ lục I kèm theo).*

**Điều 2.** Phê duyệt số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh năm 2025 là: **41.800 chỉ tiêu** *(Phụ lục**II kèm theo).*

**Điều 3.** Phê duyệt số lượng hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh năm 2025 là: **1.207 chỉ tiêu** *(Phụ lục**III kèm theo).*

 **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng người làm việc đối với từng cơ quan của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở nhu cầu, tình hình quản lý biên chế công chức, giao Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh chỉ tiêu biên chế các đơn vị, địa phương trong phạm vi Đề án tinh giản biên chế sau khi thu hồi theo lộ trình hoặc kiện toàn tổ chức bộ máy.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện phân bổ chỉ tiêu hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia thực hiện và giám sát Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai khóa X kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 12 năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **CHỦ TỊCH****Thái Bảo** |